

## ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT

(Ban hành kèm theo quyết định số QĐ/ĐHKTQĐ, ngày tháng năm 2019)

### 1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT (GENERAL INFORMATION)

- Tên học phần (tiếng Việt): Tài chính doanh nghiệp
- Tên học phần (tiếng Anh): Corporate Finance
- Mã số học phần: NHTC-1120-MAR
- Thuộc khối kiến thức Cơ sở ngành
- Số tín chỉ 03
- + Số giờ lý thuyết 24
- + Số giờ thảo luận 16
- Các học phần tiên quyết Kinh tế vi mô 1

### 2. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN

Giảng viên: , Bộ môn: Tài chính doanh nghiệp  
Email: ; Phòng: 901 Nhà A1

### 3. MÔ TẢ HỌC PHẦN (COURSE DESCRIPTIONS)

Học phần này nghiên cứu các vấn đề lý thuyết cơ bản về quản trị tài chính doanh nghiệp: đặc điểm các nguồn vốn của doanh nghiệp, các phương thức huy động vốn, cơ cấu vốn và chi phí vốn, các quyết định đầu tư dài hạn của doanh nghiệp, phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp, các quyết định tài chính ngắn hạn của doanh nghiệp: quản lý dòng tiền vào, ra, phân tích các chính sách tín dụng thương mại của doanh nghiệp, tác động của thuế đến hoạt động tài chính doanh nghiệp.

Các chủ đề nghiên cứu chủ yếu bao gồm: (i) Giới thiệu về tài chính kinh doanh; (ii) Báo cáo tài chính, thuế và dòng tiền; (iii) Phân tích báo cáo tài chính; (iv) Giá trị thời gian của tiền; (v) Chiết khấu dòng tiền; (vi) Định giá chứng khoán (trái phiếu và cổ phiếu); (vii) Các chỉ tiêu thẩm định hiệu quả tài chính dự án ; (viii) Một số kinh nghiệm từ thị trường vốn.

### 4. TÀI LIỆU THAM KHẢO (LEARNING RESOURCES: COURSE BOOKS, REFERENCE BOOKS, AND SOFTWARES)

#### Giáo trình

Fundamentals of corporate finance The 10th Edition, standard edition, by Stephen Ross;  
Randolph Westerfield Bradford; Jordan Gordon Roberts

#### Tài liệu khác

- ☐ Richard A. Brealey, Stewart C. Myers and Alan J. Marcus (2011), *Fundamentals of Corporate Finance*, 7th Edition, McGraw-Hill/Irwin Series in Finance, Insurance and Real Estate
- ☐ Eugene F. Brigham, Joel F. Houston (2009), *Fundamentals of Financial Management*, 12th Edition, South-Western Cengage Learning, ISBN 978-0-324-59770-7

## 5. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	PLOs	Trình độ năng lực
[1]	[2]	[3]	[4]
G1	Hiểu những khái niệm, nguyên tắc và lý thuyết cơ bản của tài chính kinh doanh	CĐR2.1.1	III
G2	Áp dụng những khái niệm, nguyên tắc và lý thuyết cơ bản của tài chính kinh doanh trong ra quyết định của doanh nghiệp	CĐR2.1.2	III
G3	Đánh giá thực trạng tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trong thực tế	CĐR2.2.1	III

## 6. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

CĐR	CLOs	Mô tả năng lực người học	TĐNL
2.1.1	CLO1.1	Hiểu các mục tiêu, vai trò, nội dung và nguyên tắc nói chung của quản trị tài chính doanh nghiệp	I
	CLO1.2.	Hiểu khái niệm, vai trò, nội dung, kết cấu của các báo cáo tài chính và các phương pháp phân tích báo cáo tài chính phổ biến	II
	CLO1.3.	Hiểu các khái niệm giá trị thời gian của tiền, chiết khấu dòng tiền và ứng dụng của chúng trong định giá tài sản và thẩm định tài chính dự án	II
	CLO1.4	Hiểu các khái niệm rủi ro, doanh lợi, mối quan hệ giữa chúng	II
2.1.2	CLO2.1	Áp dụng các phương pháp phân tích báo cáo tài chính cơ bản	III
	CLO2.2	Áp dụng các mô hình chiết khấu dòng tiền trong định giá tài sản và thẩm định tài chính dự án	III
	CLO2.3	Áp dụng các khái niệm rủi ro, doanh lợi và mối quan hệ giữa rủi ro và lợi nhuận trong việc ra quyết định đầu tư	III
2.2.1	CLO3.1	Đánh giá các vấn đề tài chính củ doanh nghiệp trong thực tế, tập trung vào phân tích tài chính, định giá và đầu tư	IV
	CLO3.2	Áp dụng các khái niệm, nguyên tắc và lý thuyết tài chính doanh nghiệp để đề xuất giải pháp cho các vấn đề tài chính doanh nghiệp trong thực tế	IV

## 7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

Hình thức đánh giá	Nội dung	Thời điểm	NLNH học phần	Tiêu chí đánh giá	Tỷ lệ (%)
Chuyên cần	Điểm chuyên cần được dựa trên điểm danh, phát biểu đóng góp cho buổi học và tuân thủ các quy định lớp học (có giải thích chi tiết bên dưới). Những sinh viên thường xuyên vắng mặt, có ít đóng góp hoặc không tuân thủ quy định lớp học sẽ nhận điểm chuyên cần thấp	Tuần 1-10	CLO 2.1 CLO 2.2 CLO 3.1 CLO 3.2	Điểm danh và số lần trả lời câu hỏi, thảo luận trong lớp	10%

Bài tập nhóm	Lớp được chia thành các nhóm 3-5 thành viên. Các nhóm cần thực hiện một bài thuyết trình và báo cáo nghiên cứu. Báo cáo này cần được nộp qua Turnitin trong vòng 1 tuần sau thuyết trình. Giảng viên sẽ phổ biến những yêu cầu chi tiết về bài tập nhóm cho sinh viên trên lớp.	Tuần 10	CLO 3.1, 3.2	Thuyết trình nhóm và báo cáo	20%
Kiểm tra giữa kỳ (2 bài)	Bài kiểm tra không cho phép sử dụng tài liệu, dựa trên nội dung các bài đọc, bài giảng và bài tập về nhà mà sinh viên đã được thực hiện và ôn tập.	Tuần 5 và 9	CLO 1.1 CLO 1.2 CLO 2.1 CLO 2.2	Bài thi tự luận và trắc nghiệm	15% x 2 = 30%
Bài thi kết thúc học phần	Thời lượng 90'. Sinh viên chỉ được phép tham gia làm bài thi kết thúc học phần nếu tham gia tối thiểu 80% giờ học trên lớp, hoàn thành đủ bài tập nhóm và 2 bài kiểm tra giữa kỳ. Không có thi lại.	Lịch thi học phần	CLO 1.1 CLO 1.2 CLO 2.1 CLO 2.2 CLO 3.1 CLO 3.2	Bài thi tự luận và trắc nghiệm	40%

## 8. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

### 8.1. NỘI DUNG GIẢNG DẠY

#### CHƯƠNG 1: **GIỚI THIỆU VỀ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP**

##### 1.1. Khái niệm tài chính doanh nghiệp và nhà quản trị tài chính

- 1.1.1. Khái niệm tài chính doanh nghiệp
- 1.1.2. Vai trò của nhà quản trị tài chính

##### 1.2. Các loại hình doanh nghiệp

- 1.2.1. Doanh nghiệp tư nhân
- 1.2.2. Công ty hợp danh
- 1.2.3. Tập đoàn

##### 1.3. Mục tiêu quản trị tài chính

- 1.3.1. Các mục tiêu khả thi
- 1.3.2. Mục tiêu theo quan điểm hiện đại

##### 1.4. Vấn đề người đại diện và quản trị doanh nghiệp

- 1.4.1. Quan hệ giữa chủ sở hữu và nhà quản trị
- 1.4.2. Các biện pháp giải quyết vấn đề người đại diện

##### 1.5. Thị trường tài chính và doanh nghiệp

- 1.5.1. Quan hệ giữa thị trường tài chính và doanh nghiệp
- 1.5.2. Thị trường sơ cấp và thứ cấp

#### CHƯƠNG 2: **BÁO CÁO TÀI CHÍNH, THUẾ VÀ DÒNG TIỀN**

##### 2.1. Bảng cân đối kế toán

- 2.1.1. Tài sản
- 2.1.2. Nguồn vốn

- 2.1.3. Vốn lưu động ròng
- 2.2. Báo cáo kết quả kinh doanh**
- 2.3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ**
  - 2.3.1. LCTT từ hoạt động kinh doanh
  - 2.3.2. LCTT từ hoạt động đầu tư
  - 2.3.3. LCTT từ hoạt động tài chính
- 2.4. Thuế**
  - 2.4.1. Thuế thu nhập doanh nghiệp
  - 2.4.2. Thuế suất bình quân và cận biên
- 2.5. Dòng tiền**
  - 2.5.1. Dòng tiền từ tài sản
  - 2.5.2. Dòng tiền phân phối cho chủ sở hữu và chủ nợ

### **CHƯƠNG 3: PHÂN TÍCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

- 3.1. Phân tích dòng tiền**
  - 3.1.1. Nguồn tiền
  - 3.1.2. Sử dụng tiền
- 3.2. Báo cáo tài chính**
  - 3.2.1. BCĐKT
  - 3.2.2. BCKQKD
  - 3.2.3. BCLCTT
- 3.3. Phân tích tỷ số**
  - 3.3.1. Tỷ số thanh khoản
  - 3.3.2. Tỷ số năng lực hoạt động
  - 3.3.3. Tỷ số cơ cấu vốn
  - 3.3.4. Tỷ số khả năng sinh lời
  - 3.3.5. Tỷ số giá trị thị trường

### **CHƯƠNG 4: GIÁ TRỊ THỜI GIAN CỦA TIỀN**

- 4.1. Giá trị tương lai và phép dồn tích**
  - 4.1.1. Khoản đầu tư 1 kỳ
  - 4.1.2. Khoản đầu tư nhiều kỳ
- 4.2. Giá trị hiện tại và phép chiết khấu**
  - 4.2.1. Khoản đầu tư 1 kỳ
  - 4.2.2. Khoản đầu tư nhiều kỳ
- 4.3. Mối quan hệ giữa giá trị hiện tại và giá trị tương lai**

### **CHƯƠNG 5: CHIẾT KHẤU DÒNG TIỀN**

- 5.1. Giá trị thời gian của chuỗi niên kim**
  - 5.1.1. Giá trị hiện tại của chuỗi niên kim

- 5.1.2. Giá trị tương lai của chuỗi niên kim
- 5.2. Định giá chuỗi niên kim cố định hữu hạn và vô hạn**
  - 5.2.1. Chuỗi niên kim cố định hữu hạn
  - 5.2.2. Chuỗi niên kim cố định vô hạn
- 5.3. Tác động của đòn tích tới giá trị chuỗi niên kim**
- 5.4. Áp dụng chiết khấu dòng tiền trong lập kế hoạch trả nợ**

## **CHƯƠNG 6: ĐỊNH GIÁ TRÁI PHIẾU**

- 6.1. Khái niệm trái phiếu và định giá trái phiếu**
  - 6.1.1. Khái niệm trái phiếu
  - 6.1.2. Giá trị trái phiếu
  - 6.1.3. Lợi suất của trái phiếu
- 6.2. Các tính chất của trái phiếu**
- 6.3. Xếp hạng trái phiếu**
- 6.4. Thị trường trái phiếu**
- 6.5. Các nhân tố tác động tới lợi suất trái phiếu**
  - 6.5.1. Cấu trúc lãi suất theo kỳ hạn
  - 6.5.2. Rủi ro vỡ nợ của doanh nghiệp
  - 6.5.3. Các nhân tố khác

## **CHƯƠNG 7: ĐỊNH GIÁ CỔ PHIẾU**

- 7.1. Định giá cổ phiếu thường**
  - 7.1.1. Khái niệm cổ phiếu thường
  - 7.1.2. Định giá trường hợp cổ tức thường không đổi
  - 7.1.3. Định giá trường hợp cổ tức thường tăng trưởng đều
  - 7.1.4. Định giá trường hợp cổ tức thường tăng trưởng không đều
- 7.2. Định giá cổ phiếu ưu tiên**
  - 7.2.1. Khái niệm cổ phiếu ưu tiên
  - 7.2.2. Định giá cổ phiếu ưu tiên
- 7.3. Thị trường cổ phiếu**

## **CHƯƠNG 8: THẨM ĐỊNH TÀI CHÍNH DỰ ÁN**

- 8.1. NPV**
  - 8.1.1. Khái niệm
  - 8.1.2. Ưu nhược điểm
- 8.2. PP và DPP**
  - 8.2.1. Khái niệm
  - 8.2.2. Ưu nhược điểm
- 8.3. AAR**
  - 8.3.1. Khái niệm

8.3.2. Ưu nhược điểm

## 8.4. IRR và MIRR

8.4.1. Khái niệm

8.4.2. Ưu nhược điểm

## 8.5. PI

8.5.1. Khái niệm

8.5.2. Ưu nhược điểm

# CHƯƠNG 9: NHỮNG BÀI HỌC TỪ LỊCH SỬ THỊ TRƯỜNG VỐN

## 9.1. Khái niệm doanh lợi

9.1.1. Doanh lợi tuyệt đối

9.1.2. Doanh lợi tương đối

## 9.2. Khái niệm và đo lường rủi ro

9.2.1. Khái niệm rủi ro

9.2.2. Đo lường rủi ro: Phương sai và độ lệch chuẩn

## 9.3. Mối quan hệ giữa doanh lợi và rủi ro

## 9.4. Thị trường hiệu quả

9.4.1. Giả thuyết thị trường hiệu quả

9.4.2. Các mức độ hiệu quả của thị trường

9.4.3. Bằng chứng thực nghiệm về mức hiệu quả của thị trường

## 8.2. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

Tuần	Nội dung	NLNH HP	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]
1	Chương 1	CLO1.1-1.4	Giảng dạy trên lớp + Thảo luận + Bài tập	Thảo luận
2	Chương 2	CLO1.1-1.4 CLO2.1-2.3	Giảng dạy trên lớp + Thảo luận + Bài tập	Thảo luận
3	Chương 3	CLO1.1-1.4 CLO2.1-2.3	Giảng dạy trên lớp + Thảo luận + Bài tập	Thảo luận
4	Chương 4,5	CLO1.1-1.4 CLO2.1-2.3	Giảng dạy trên lớp + Thảo luận + Bài tập	Thảo luận
5	Chương 6 + Kiểm tra (bài số 1)	CLO1.1-1.4 CLO2.1-2.3	Giảng dạy trên lớp + Thảo luận + Bài tập	Thảo luận
6	Chương 7	CLO1.1-1.4 CLO2.1-2.3	Giảng dạy trên lớp + Thảo luận + Bài tập	Thảo luận
7-8	Chương 8	CLO1.1-1.4 CLO2.1-2.3	Giảng dạy trên lớp + Thảo luận + Bài tập	Thảo luận
			Giảng dạy trên lớp + Thảo luận + Bài tập	Thảo luận
9-10	Chương 9 + Kiểm tra (bài số 2)	CLO1.1-1.4 CLO2.1-2.3	Giảng dạy trên lớp + Thảo luận + Bài tập	Thảo luận
11-13	Thuyết trình nhóm	CLO2.1-2.3 CLO3.1-3.2	Thuyết trình nhóm + Thảo luận	Báo cáo và thuyết trình nhóm

## **9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN (COURSE REQUIREMENTS AND EXPECTATION)**

### **9.1. Quy định về tham dự lớp học**

Tham dự lớp học là một trong những tiêu chí đánh giá điểm chuyên cần. Bên cạnh đó, để đủ điều kiện tham gia thi kết thúc học phần, sinh viên cần tham dự tối thiểu 80% thời lượng giờ học trên lớp (đồng thời hoàn thành đầy đủ bài tập nhóm và các bài kiểm tra). Trường hợp sinh viên không thể đến lớp học vì lý do khách quan, bất khả kháng như vấn đề sức khỏe, pháp lý, đi công tác, ... sinh viên cần báo cáo lý do với giảng viên trước giờ học. Đồng thời sinh viên cần cung cấp minh chứng cho lý do của mình. Trong trường hợp này, sinh viên không bị trừ điểm chuyên cần, tuy nhiên vẫn ghi nhận vắng mặt trong buổi học đó. Lưu ý: Sinh viên nghỉ học quá 20% tổng thời lượng trên lớp sẽ không được tham gia thi kết thúc học phần, bất kể vắng có phép hay không phép.

### **9.2. Quy định về hành vi lớp học**

1. Đến lớp đúng giờ và ổn định chỗ ngồi trước khi giờ học bắt đầu. Sinh viên đi học muộn quá 30' sẽ không được điểm danh.
2. Đọc bài trước khi đến lớp
3. Không sử dụng điện thoại di động trong giờ học
4. Không trao đổi những vấn đề cá nhân, không liên quan đến nội dung bài học trong lớp.
5. Không ăn trong giờ học
6. Tích cực đóng góp ý kiến mang tính xây dựng cho bài học trên lớp thông qua phát biểu, thảo luận, đặt câu hỏi.
7. Cư xử văn minh, theo chuẩn mực nơi công cộng và môi trường học đường.
8. Tuyệt đối không gian lận trong học tập và thi cử. Trường hợp vi phạm quy định về tính trung thực trong học tập và thi cử sẽ bị xử lý theo quy chế của Nhà trường.

**Trường ĐH Kinh tế Quốc dân**

**Trưởng Bộ môn**

**PGS.TS. Vũ Duy Hào**